

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2017/HS-ST

Ngày: 22/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Nguyên và ông Nguyễn Huy Trân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2017/HSST- QĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ THỊ P** (Chút), sinh năm 1970; Nơi đăng ký HKTT: T, xã T, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 9, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hoá: 05/12; Tiền án, tiền sự: không; Con ông Hồ N, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1930; Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 từ năm 2014 nhưng không đăng ký kết hôn; Có 01 con là Hồ Kiều Mỹ T, sinh năm 2004; Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn Kh - Luật sư văn phòng luật sư N thuộc đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản cáo trạng: Khoảng 22 giờ ngày 30/5/2017, Nguyễn Văn Th và Lê Văn V đến nhà nghỉ Văn Báu (Văn Báu) thuộc khu phố 9, phường P do bà Hồ Thị Ph quản lý để mua dâm. Tại đây, Th gặp Ph hỏi “có gái bán dâm không?”, Ph trả lời “Có”, hai bên thỏa thuận giá bán dâm là 350.000^d /lượt/người bao gồm cả tiền

phòng. Sau đó, Ph lấy điện thoại hiệu Nokia có số thuê bao 0982999183 của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 (chồng của Ph) lần lượt gọi cho Nguyễn Thị Mỹ Th (tên thường gọi là Oanh) số thuê bao 0917119913 và Nguyễn Thị X (tên thường gọi là Thảo) số thuê bao 01868667027 là gái bán dâm đến nhà nghỉ Văn Báu để bán dâm cho khách. Ph dẫn Th vào phòng số 07, V vào phòng số 08. Khoảng 15 phút sau, X và Th chạy xe đến nhà nghỉ, X vào phòng số 07 để bán dâm cho Th, Th vào phòng số 08 để bán dâm cho V. Tại phòng số 7, X và Th đã thực hiện xong hành vi giao cấu, Th đưa cho X số tiền 350.000^d, khi X và Th đang mặc quần áo vào thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Tại phòng số 8, Th và V đang cởi quần áo trên người để chuẩn bị thực hiện hành vi giao cấu thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Hồ Thị Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Nhà nghỉ Văn Báu là của bà Trương Tú H (sinh năm 1971, cư trú tại khu phố 9, phường P) làm chủ cơ sở. Ngày 20/12/2016, bà H làm giấy ủy quyền cho vợ chồng bà Hồ Thị Ph và ông Nguyễn Văn T quản lý, kinh doanh Nhà nghỉ Văn Báu. Trong thời gian kinh doanh nhà nghỉ, Phượng đã thỏa thuận và thống nhất với Nguyễn Thị Mỹ Th và Nguyễn Thị X khi khách có nhu cầu mua bán dâm thì Ph sẽ gọi cho Th và X đến bán dâm cho khách, giá mỗi lần mua bán dâm là 350.000^d/người/lượt, trong đó Ph lấy 50.000^d tiền cho thuê phòng và 50.000^d tiền công gọi điện cho gái đến bán dâm, số tiền còn lại là của gái bán dâm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hồ Thị Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm”.

Tại Cáo trạng số 114/QĐ-KSĐT ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 điều 254 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 254; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Vật chứng: đề nghị tịch thu số tiền 350.000^d là tiền mua bán dâm thu giữ của Nguyễn Thị Xuân.

Đối với hành vi mua dâm của Nguyễn Văn Th và Lê Văn V; hành vi bán dâm của Nguyễn Thị Mỹ Th và Nguyễn Thị X, Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: không có ý kiến gì về tội danh, đồng ý với luận tội của kiểm sát viên. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có chú ruột là liệt sỹ mà bị cáo đang là người thờ cúng, đang nuôi mẹ già và con gái nhỏ và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết “ phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” tại điểm g khoản 1 điều 46, áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và những quy định có lợi

cho người phạm tội tuyên phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ Bị cáo biết sai, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Thị Ph là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do hám lợi bị cáo đã sử dụng địa điểm là Nhà nghỉ Văn Báu do bị cáo được quản lý để cho các đối tượng Nguyễn Thị Mỹ Th, Nguyễn Thị X thực hiện hành vi bán dâm cho Nguyễn Văn Th và Lê Văn V. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra nhà nghỉ, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 điều 254 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi chứa mại dâm là trái với quy định của pháp luật nhưng vì mục đích lợi nhuận, nhằm thu lợi trong việc cho thuê phòng trong nhà nghỉ mà cố ý thực hiện. Hành vi này đã tiếp tay cho tệ nạn mại dâm phát triển, tác động trực tiếp đến nếp sống văn minh, thuần phong mỹ tục, coi rẻ nhân phẩm người phụ nữ, không những gây mầm mống lây truyền HIV và các bệnh xã hội khác mà còn xâm hại đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình hiện đang nuôi dưỡng mẹ già, con nhỏ và có thân nhân là chú ruột được Nhà nước công nhận Liệt sỹ. Những tình tiết này được quy định tại các điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết “ phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”. Xét hành vi bị cáo thực hiện bất chấp hậu quả và thuộc trường hợp nghiêm trọng, mức độ thiệt hại xảy ra trên thực tế gây ra những hệ lụy xấu cho xã hội do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 1 điều 254 Bộ luật Hình sự 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) thì mức hình phạt tù từ 01 tháng đến 07 năm cao hơn so với mức hình phạt tù từ 01 tháng đến 05 năm quy định tại khoản 1 điều 327 Bộ luật Hình sự 2015. Căn cứ theo những quy định có lợi cho người phạm tội, theo Nghị

quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về thi hành Bộ luật số 100; khoản 3 điều 7 và khoản 1 điều 327 Bộ luật Hình sự 2015 cần áp dụng cho bị cáo.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm. Đồng thời, ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 điều 254 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi mua dâm của Nguyễn Văn Th và Lê Văn V; hành vi bán dâm của Nguyễn Thị Mỹ Th và Nguyễn Thị X. Quan điểm xử lý của Cơ quan điều tra là có căn cứ nên không đề cập đến.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 350.000^d thu lợi bất chính được thu giữ của Nguyễn Thị X.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị Ph (Chút) phạm tội ***“Chứa mại dâm”***

[1] Áp dụng: khoản 1 điều 254; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 điều 7 và khoản 1 điều 327 BLHS 2015

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Ph (Chút) 14 (*Mười bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (*Hai mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 22/12/2017).

Giao bị cáo Ph (Chút) cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự, điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 350.000^d (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 16 ngày 28/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp Chàm cho Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan rang - Tháp Chàm.

[3] Áp dụng: điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về án phí: Bị cáo Hồ Thị Ph (Chút) phải chịu 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/12/2017).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang